TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/DS-ST
Ngày 28 – 3 – 2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Lê Ngọc Lâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Tấn L, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã L1, huyện C, tỉnh Cà Mau (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: ấp R, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của anh Trương Tấn L, thể hiện:*

Ngày 22/7/2022, anh Nguyễn Bá H có hỏi vay của anh L số tiền 150.000.000 đồng với lãi suất thoả thuận là 3%/tháng; thoả thuận trả lãi vào ngày 22 dương lịch hàng tháng và phải thanh toán dứt điểm 01 lần vốn, lãi khi anh L có yêu cầu. Quá trình vay đến nay, anh H trả lãi được 10.000.000 đồng sau đó thì không thực hiện theo thoả thuận. Do vậy, anh L khởi kiện yêu cầu anh Hệp trả lại số tiền vốn là 150.000.000 đồng và số tiền lãi từ ngày vay cho đến ngày 31/10/2024 (27 tháng 09 ngày) theo mức lãi suất là 1,66%/tháng (tương đương 20%/năm) là: 67.977.000 đồng, anh L đồng ý đối trừ số tiền lãi anh H đã thanh toán.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh L yêu cầu trả số tiền lãi đến khi nộp đơn khởi kiện (ngày 31/10/2024) với số tiền 67.000.000 đồng (làm tròn số), đối trừ số tiền lãi đã trả thì anh H còn thiếu lại tiền lãi 57.000.000 đồng. Tổng cộng anh L yêu cầu anh H trả lại số tiền 207.000.000 đồng (vốn 150.000.000 đồng, lãi 57.000.000 đồng).

** Đối với anh Nguyễn Bá H*: Mặc dù đã được tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của anh Trương Tấn L nhưng anh H không có ý kiến gì về yêu cầu của anh L và không tham gia hoà giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trương Tấn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Bá H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Khi nộp đơn khởi kiện, anh Trương Tấn L cung cấp "hợp đồng vay tiền" ghi ngày 22//7/2022, thể hiện: Anh H vay của anh L số tiền 150.000.000 đồng với lãi suất là 3%/tháng; theo anh L xác định, quá trình vay đến nay anh H có trả lãi được số tiền 10.000.000 đồng. Anh H không có ý kiến phản đối về những nội dung này nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Mức lãi suất thoả thuận giữa các đương sự là 3%/tháng là vượt quá quy định của Bộ luật Dân sự nhưng khi nộp đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án anh L yêu cầu anh H trả lãi suất theo mức 1,66%/tháng tương đương 20%/năm là phù hợp với khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, anh L thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi phải trả, đó là: Yêu cầu anh H trả số tiền lãi từ ngày 22/7/2022 đến ngày 31/10/2024 với số tiền 67.000.000 đồng (làm tròn số).

Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu của anh L là không vượt mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Số tiền lãi anh H còn phải tiếp tục trả cho anh L là: 67.000.000 đồng – 10.000.000 đồng = 57.000.000 đồng.

[5] Từ sự phân tích nêu trên, có căn cứ xác định anh H còn thiếu anh L số tiền vốn 150.000.000 đồng và số tiền lãi 57.000.000 đồng, tổng cộng là 207.000.000 đồng nên anh L khởi kiện yêu cầu anh H trả lại là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh L phải chịu: 207.000.000 đồng x 5% = 10.350.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Tấn L. Buộc anh Nguyễn Bá H trả cho anh L tổng số tiền là 207.000.000 đồng (hai trăm lẻ bảy triệu đồng). Trong đó tiền vốn: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi còn lại 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh L cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Bá H phải chịu 10.350.000 đồng (mười triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Trương Bá Lộc không phải chịu. Hoàn trả lại cho anh L số tiền đã nộp tạm ứng 5.199.000 đồng (năm triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo biên lai số 0015291 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viển kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn